



## **THÔNG BÁO**

### **Về việc Giảng bù cho các học phần Học kỳ 1 Năm học 2017 – 2018 của các lớp CLC nghỉ vì lý do mưa bão**

- Căn cứ Lịch giảng HK 1 năm học 2017-2018 CLC ngày 26/05/2017;
- Căn cứ vào kế hoạch sử dụng giảng đường;
- Phòng Đào tạo thông báo đến các Đơn vị, Giảng viên và sinh viên về việc giảng bù và học bù vì lý do mưa bão (chiều ngày 25 và cả ngày 26/12/2017) các lớp học phần học kỳ 1 năm học 2017 – 2018 của các lớp CLC tuần 18 và tuần 19, nội dung giảng bù cụ thể như sau:

| <b>TT</b> | <b>Mã lớp HP</b>   | <b>Tên môn học</b>                             | <b>Tuần thay đổi</b>                      | <b>Giảng đường</b> |
|-----------|--------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|
| 1         | ENP302_1_3_171_L02 | Anh văn chuyên ngành TCNH 2                    | Chiều thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)    | 501                |
| 2         | MES313_3_171_L06   | Kinh tế lượng ứng dụng (ngành QTKD)            | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)     | B5B                |
| 3         | MES312_3_171_L03   | Kinh tế lượng ứng dụng (ngành TCNH)            | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)     | B5A                |
| 4         | MES302_5_171_GE04  | Kinh tế học vi mô                              | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)     | 201                |
| 5         | AMA304_4_171_GE02  | Nguyên lý thống kê                             | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)     | B4A                |
| 6         | ENS322_171_5_GE04  | Reading and Writing 1                          | Chiều thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)    | B4D                |
| 7         | ACC308_2_171_L01   | Kế toán quốc tế (giảng bằng tiếng Anh)         | Sáng chủ nhật tuần 18<br>(Ngày 7/1/2018)  | B4D                |
| 8         | ECE301_4_171_GE02  | Kinh tế lượng                                  | Chiều chủ nhật tuần 18<br>(Ngày 7/1/2018) | 304                |
| 9         | FIN310_2_171_L04   | Nghiệp vụ ngân hàng đầu tư                     | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)     | 402                |
| 10        | FIN308_2_171_L02   | Quản lý danh mục đầu tư (giảng bằng tiếng Anh) | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)     | 304                |

|    |                   |                                                   |                                           |       |
|----|-------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 11 | MAG301_5_171_GE02 | Quản trị học                                      | Chiều chủ nhật tuần 18<br>(Ngày 7/1/2018) | B4D   |
| 12 | MAG306_3_171_L01  | Quản trị vận hành                                 | Sáng chủ nhật tuần 18<br>(Ngày 7/1/2018)  | 304   |
| 13 | FIN306_3_171_L03  | Tài chính công ty đa quốc gia                     | Chiều thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 6/1/2018)    | 304   |
| 14 | SOC303_5_171_GE04 | Tâm lý học                                        | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | B4A   |
| 15 | ACC303_3_171_L01  | Kế toán tài chính 2                               | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | B4C   |
| 16 | ECE301_4_171_GE01 | Kinh tế lượng                                     | Chiều thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)   | B4D   |
| 17 | ENS317_171_5_GE04 | Listening and Speaking 1                          | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | B5D   |
| 18 | FIN310_2_171_L03  | Nghiệp vụ ngân hàng đầu tư                        | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | B5A   |
| 19 | FIN308_2_171_L01  | Quản lý danh mục đầu tư (giảng<br>bằng tiếng Anh) | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | B4D   |
| 20 | MAG312_2_171_L01  | Quản trị chất lượng                               | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | B5B   |
| 21 | MAG301_5_171_GE01 | Quản trị học                                      | Chiều thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)   | B5A   |
| 22 | FIN306_3_171_L01  | Tài chính công ty đa quốc gia                     | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | B4B   |
| 23 | SOC303_5_171_GE03 | Tâm lý học                                        | Chiều thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)   | B5D   |
| 24 | SOC303_5_171_GE07 | Tâm lý học                                        | Sáng thứ 7 tuần 19<br>(Ngày 13/1/2018)    | 201   |
| 25 | MAG302_2_171_L05  | Đạo đức kinh doanh và văn hóa<br>doanh nghiệp     | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 06/1/2018)    | HB201 |
| 26 | MAG301_5_171_GE11 | Quản trị học                                      | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 06/1/2018)    | HB202 |
| 27 | SOC303_5_171_GE08 | Tâm lý học                                        | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 06/1/2018)    | HB203 |
| 28 | MG013_2_171_L02   | Hành vi tổ chức                                   | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 06/1/2018)    | HB205 |
| 29 | BAF301_3_171_L04  | Hoạt động kinh doanh ngân hàng                    | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 06/1/2018)    | HB204 |

|    |                    |                   |                                        |       |
|----|--------------------|-------------------|----------------------------------------|-------|
| 30 | MAG306_3_171_L02   | Quản trị vận hành | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 06/1/2018) | HB101 |
| 31 | SOC303_5_171_GE012 | Tâm lý học        | Sáng thứ 7 tuần 18<br>(Ngày 06/1/2018) | HB206 |

Trân trọng thông báo.

**Nơi nhận:**

- Các Khoa
- Phòng QTTT, VP, T.Tra;
- Lưu: PĐT

**KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

**ThS. NGUYỄN ANH VŨ**